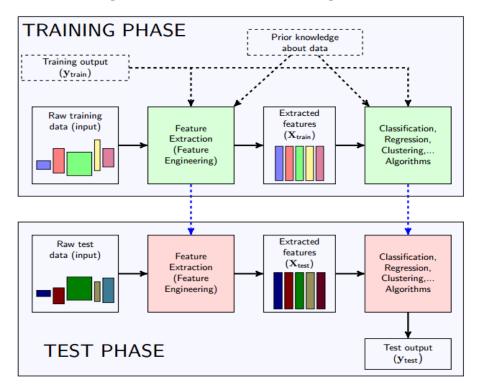
#### Mô hình chung cho bài toán Machine Learning



Thuật toán Softmax Regression

Ví dụ: Sử dụng thuật toán Softmax Regression để xây dựng mô hình hóa chất lượng rượu vang trắng dựa trên các thử nghiệm hóa lý

File Dữ liệu:

https://archive.ics.uci.edu/ml/datasets/wine+quality

Mô tả dữ liệu:

Attribute Information: For more information, read [Cortez et al., 2009].

Input variables (based on physicochemical tests):

- 1 fixed acidity độ axit cố định
- 2 volatile acidity tính axit dễ bay hơi
- 3 citric acid axit xitric
- 4 residual sugar đường dư
- 5 chlorides clorua
- 6 free sulfur dioxide -
- 7 total sulfur dioxide tổng lưu huỳnh điôxit
- 8 density mật độ
- 9 pH
- 10 sulphates
- 11 alcohol

Output variable (based on sensory data):

12 - quality (score between 0 and 10) - chất lượng được đánh giá bởi điểm nằm trong khoảng từ 0 đến 10

1. Sử dụng các thư viện: numpy, matplotlib, sklearn,... thông qua lệnh import

#### Import thư viện

```
import math as m
import pandas as pd
import numpy as np
import matplotlib.pyplot as plt
from sklearn.linear_model import LogisticRegression
from sklearn.model_selection import train_test_split
from sklearn.metrics import accuracy_score
from sklearn.metrics import classification_report
import seaborn as sns
```

### 2. Đọc file chứa dữ liệu và in ra tiêu đề các cột

```
data = pd.read_csv('datasets/uci-wine-quality/winequality-white.csv')
print(list(data.columns))
#targets - 'quality' column
#features - all other columns
```

['fixed acidity', 'volatile acidity', 'citric acid', 'residual sugar', 'chlorides', 'free sulfur dioxide', 'total sulfur dioxide', 'density', 'pH', 'sulphates', 'alcohol', 'quality']

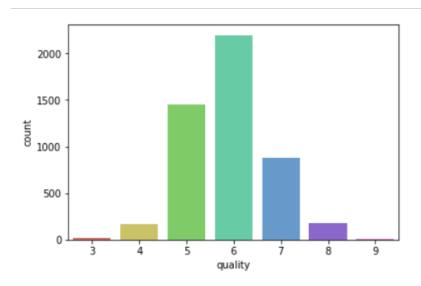
### In ra dữ liệu 5 dòng đầu tiên:

data.head()												
	fixed acidity	volatile acidity	citric acid	residual sugar	chlorides	free sulfur dioxide	total sulfur dioxide	density	рН	sulphates	alcohol	quality
0	7.0	0.27	0.36	20.7	0.045	45.0	170.0	1.0010	3.00	0.45	8.8	6
1	6.3	0.30	0.34	1.6	0.049	14.0	132.0	0.9940	3.30	0.49	9.5	6
2	8.1	0.28	0.40	6.9	0.050	30.0	97.0	0.9951	3.26	0.44	10.1	6
3	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	6
4	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	6

## 3. Vẽ đồ thị phân bổ dữ liệu quality và số lượng mẫu

```
sns.countplot(x='quality', data=data, palette='hls')
plt.show()
```

### Kết quả:



### 4. Thêm cột category, với giá trị catergory cụ thể như sau:

```
quality < 6 thì category = 0
quality > 6 thì category = 2
quality = 6 thì category = 1
```

```
c = []
for q in data['quality'].values:
    if q < 6:
        c.append(0)
    elif q > 6:
        c.append(2)
    else:
        c.append(1)

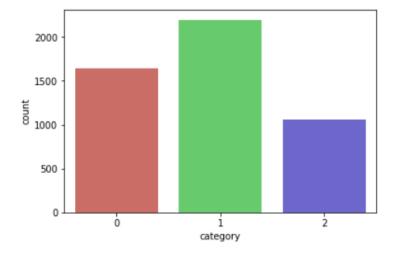
data['category'] = c
    data.head()
```

# Kết quả:

	fixed acidity	volatile acidity	citric acid	residual sugar	chlorides	free sulfur dioxide	total sulfur dioxide	density	рН	sulphates	alcohol	quality	category
0	7.0	0.27	0.36	20.7	0.045	45.0	170.0	1.0010	3.00	0.45	8.8	6	1
1	6.3	0.30	0.34	1.6	0.049	14.0	132.0	0.9940	3.30	0.49	9.5	6	1
2	8.1	0.28	0.40	6.9	0.050	30.0	97.0	0.9951	3.26	0.44	10.1	6	1
3	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	6	1
4	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	6	1

# 5. Vẽ đồ thị phân bổ dữ liệu category và số lượng mẫu

```
sns.countplot(x='category', data=data, palette='hls')
plt.show()
```



#### 6. Giá trị Đặc trưng, gán data\_features giá trị từ các cột dữ liệu:

```
data_features = data.columns.values.tolist()
print(data_features)
remove_features = ['quality']
to_keep_features = [i for i in data_features if i not in remove_features]
data_final = data[to_keep_features]
data_final.head()
```

### Kết quả:

['fixed acidity', 'volatile acidity', 'citric acid', 'residual sugar', 'chlorides', 'free sulfur dioxide', 'total sulfur dioxide', 'density', 'pH', 'sulphates', 'alcohol', 'quality', 'category']

	fixed acidity	volatile acidity	citric acid	residual sugar	chlorides	free sulfur dioxide	total sulfur dioxide	density	рН	sulphates	alcohol	category
0	7.0	0.27	0.36	20.7	0.045	45.0	170.0	1.0010	3.00	0.45	8.8	1
1	6.3	0.30	0.34	1.6	0.049	14.0	132.0	0.9940	3.30	0.49	9.5	1
2	8.1	0.28	0.40	6.9	0.050	30.0	97.0	0.9951	3.26	0.44	10.1	1
3	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	1
4	7.2	0.23	0.32	8.5	0.058	47.0	186.0	0.9956	3.19	0.40	9.9	1

# 7. Chuyển dữ liệu thành mảng:

```
X = np.array(data.loc[:, data.columns != 'category'])
#X.head()
print(X)
[[ 7.
              0.36 ...
                        0.45
                              8.8
[ 6.3
         0.3
              0.34 ...
                        0.49 9.5
                                     6.
                                         1
 [ 8.1
         0.28
              0.4 ...
                        0.44 10.1
                                         ]
 [ 6.5
         0.24
              0.19 ...
                        0.46 9.4
 [ 5.5
         0.29
              0.3 ...
                        0.38 12.8
                                     7.
                                         ]
 [ 6.
         0.21
              0.38 ... 0.32 11.8
                                         ]]
```

```
y = np.array(data.loc[:, data.columns == 'category'])
#y.head()
print(y)

[[1]
   [1]
   [1]
   [1]
   [2]
   [1]]
```

### 8. Phân chia tập dữ liệu ra thành 2 tập: tập huấn luyện và tập kiểm tra:

```
train_features, test_features, train_targets, test_targets = train_test_split(X, y, test_size=0.3, random_state=0)
print("############## Training and test datasets #######")
print("Training size: ", len(train_targets))
print("Test size: ", len(test_targets))
####### Training and test datasets ######
Training size: 3428
Test size: 1470
```

### 9. Biến đổi kích thước ma trận dữ liệu huấn luyện, kiểm tra:

```
train_targets = train_targets.reshape(train_targets.shape[0])
test_targets = test_targets.reshape(test_targets.shape[0])
print(train_targets)
[0 1 0 ... 1 1 0]
```

## 10. Tạo mô hình sử dụng thuật toán Softmax Regression, huấn luyện mô hình:

```
#change max_iter lower and higher to see results
classifier_logreg = LogisticRegression(multi_class='multinomial', solver='lbfgs', max_iter=1000000)
classifier_logreg.fit(train_features, train_targets)
predictions = classifier_logreg.predict(test_features)
print(classifier_logreg.coef_)
print(classifier_logreg.intercept_)
```

### Kết quả:

```
[[7.95930228e-02 4.10107137e+00 2.99314781e-01 -5.12251957e-02 6.25722809e-01 -1.28034618e-02 2.65924298e-03 3.29338339e-01 -3.33755517e-01 -9.84292018e-01 -7.93993014e-01]
[-8.56717198e-02 -1.19987537e+00 1.22718677e-01 5.52658087e-03 4.61446869e-01 5.59068617e-04 2.03994345e-05 9.77283435e-02 -4.19512823e-01 1.14040226e-01 3.18997948e-02]
[6.07869698e-03 -2.90119600e+00 -4.22033459e-01 4.56986148e-02 -1.08716968e+00 1.22443932e-02 -2.67964241e-03 -4.27066682e-01 7.53268340e-01 8.70251791e-01 7.62093219e-01]]
[8.12408444 2.2426032 -10.36668763]
```

### 11. Hiển thị nhãn và độ chính xác của mô hình đối với tập huấn luyện:

```
1 train_predictions = classifier_logreg.predict(train_features)
  2 print("##### Training - Prediction results of Softmax Regression #####")
  3 print("Target labels: ", train_targets)
  4 print("Prediction labels: ", train_predictions)
##### Training - Prediction results of Softmax Regression #####
                   [0 1 0 ... 1 1 0]
Prediction labels: [0 2 1 ... 0 1 0]
  1 | accuracy = 100 * accuracy_score(train_targets, train_predictions)
  2 | print("##### Training - Prediction accuracy of Softmax Regression #####")
  3 print("Accuracy of Logistic Regression:
                                                ", accuracy)
  4 print(classification_report(train_targets, train_predictions))
##### Training - Prediction accuracy of Softmax Regression #####
Accuracy of Logistic Regression:
                                     57.90548424737456
              precision recall f1-score
                                             support
          0
                  0.65
                            0.56
                                      0.60
                                                1113
                  0.54
                            0.71
                                      0.61
                                                1568
                                      0.44
                  0.59
                            0.35
                                                 747
   accuracy
                                      0.58
                                                3428
                                      0.55
  macro avg
                  0.60
                            0.54
                                                3428
weighted avg
                  0.59
                            0.58
                                      0.57
                                                3428
```

### 12. Hiển thị kết quả đích và kết quả dự đoán của mô hình đối với tập huấn luyện:

```
test_predictions = classifier_logreg.predict(test_features)
print("##### Testing - Prediction results of Softmax Regression #####")
print("Target labels: ", test_targets)
print("Prediction labels: ", test_predictions)
##### Testing - Prediction results of Softmax Regression #####
```

Prediction labels: [0 0 1 ... 1 1 1]

Target labels:

#### 13. Hiển thị độ chính xác của mô hình đối với tập huấn luyện:

 $[0 1 2 \dots 1 1 1]$ 

### 14. Hiển thị kết quả đích và kết quả dự đoán của mô hình đối với tập kiểm tra:

```
test_predictions = classifier_logreg.predict(test_features)
print("###### Testing - Prediction results of MLP Backpropagation ######")
print("Target labels: ", test_targets)
print("Prediction labels: ", test_predictions)

####### Testing - Prediction results of MLP Backpropagation ######
Target labels: [0 1 2 ... 1 1 1]
Prediction labels: [0 1 2 ... 1 1 1]
```

### 15. Hiển thị độ chính xác của mô hình đối với tập kiểm tra:

```
1 accuracy = 100 * accuracy_score(test_targets, test_predictions)
  2 print("#### Training - Prediction accuracy of Softmax Regression #####")
  3 print("Accuracy of Logistic Regression: ", accuracy)
  4 print(classification_report(test_targets, test_predictions))
##### Training - Prediction accuracy of Softmax Regression #####
Accuracy of Logistic Regression:
                                     54.21768707482993
              precision
                          recall f1-score
                                             support
                  0.66
                            0.53
                                      0.59
                                                 527
           1
                  0.49
                            0.68
                                       0.57
                                                 630
                  0.50
                            0.28
                                       0.36
                                                 313
                                       0.54
                                                 1470
    accuracy
  macro avg
                  0.55
                            0.50
                                       0.51
                                                 1470
                  0.56
                                       0.53
                                                 1470
weighted avg
                            0.54
```

Bài tập: Sinh viên nhận xét về độ chính xác của thuật toán.